

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/QĐ - LHP

Gia Nghĩa, ngày 06 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-GDDT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo TP Gia Nghĩa, Về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2025 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong (theo biểu số 02 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán và các bộ phận, cá nhân liên quan thuộc trường trường Tiểu học Lê Hồng Phong thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu :VT,KT./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Phạm Thị Dung

Đơn vị: Trường Tiểu học Lê Hồng Phong

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ- LHP ngày 06/01/2025 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Lê Hồng Phong)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.117.555.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	8.117.555.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8.117.555.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7.825.285.000
	Kinh phí lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương	7.240.195.000
	Chi thường xuyên cho hoạt động giảng dạy và học tập	585.090.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	292.270.000
	Kinh phí hỗ trợ tiền tết Nguyên đán theo Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông	16.500.000
	Kinh phí thực hiện Hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP, ngày 30/12/2022 của Chính phủ	275.770.000
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2025

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ GIA NGHĨA

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2025.

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- KBNN Đắk Nông;
- Phòng TC-KH TP;
- Lưu VT, (TD).

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thị Xuân

Mã số: 1091410

Mã KBNN nơi giao dịch: 3061

(Kèm theo Quyết định số 300/QĐ-GDĐT ngày 30/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí, thu khác	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp	
1	Thu học phí, NSNN cấp bù kinh phí để thực hiện chính sách miễn giảm học phí năm 2024	
III	Dự toán chi Ngân sách nhà nước	8.117.555
1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (Loại 070 khoản 072)	7.825.285
	Lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương	7.240.195
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và học tập	585.090
2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ (Loại 070 khoản 072)	292.270
	Hỗ trợ tiền tết Nguyên đán cho các đối tượng theo Nghị quyết 23/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh	16.500
	Kinh phí thực hiện Hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ (<i>Hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ</i>)	275.770
IV	Chi từ nguồn thu học phí, NSNN cấp bù kinh phí để thực hiện chính sách miễn giảm học phí năm 2024	
1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ (Loại 070 khoản 072)	
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và học tập	
2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ (Loại 070 khoản 072)	